

Bản án số: 141/2026/HS-PT

Ngày: 12 - 3 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trực

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Tuấn Anh;

Bà Đoàn Thị Hương Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Trần Đức Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 67/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo Phạm Quốc P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 147/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Quốc P, giới tính: nam; sinh ngày 02 tháng 3 năm 2000, tại tỉnh A; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp K, xã M, tỉnh A; nơi cư trú: Căn hộ 27.06 tòa nhà chung cư Ssố 88 T, khu phố D, phường L, Thành phố Hồ Chí Minh; số CCCD: 089200022937; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Phạm Văn Q (sinh năm 1977) và bà Nguyễn Thị C (sinh năm 1977); tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đây đã từng mua hàng qua mạng xã hội Facebook với Phạm Quốc P, nên ngày 05/3/2025, bà Nguyễn Phương U tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Nguyen Phuong Uyen” nhắn tin cho P qua tài khoản Facebook

“Phạm P” đặt mua đơn hàng trang sức thương hiệu Dior gồm: Bông tai, vòng tay, dây chuyền và gửi mẫu cho P. P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà Unên truy cập vào trang mạng Dior.com xem, rồi báo giá cho bà Ugôm: 01 (một) đôi bông tai, có giá trị 11.400.000 đồng; 01 (một) vòng tay giá 11.400.000 đồng và 01 (một) dây chuyền có giá 18.300.000 đồng, bà U đồng ý mua. P yêu cầu bà U chuyển đặt cọc 50% tổng giá trị đơn hàng số tiền là 20.000.000 đồng và hẹn từ 07 đến 10 ngày hàng sẽ từ nước ngoài giao về. Bà Utin tưởng chuyển số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản của P số 88888888866668 tại Ngân hàng Quân đội (MBBank). Nhận được tiền P không đặt mua nữ trang cho bà Uyên, mà dùng tiêu xài cá nhân.

Khoảng 05 ngày sau, P tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền còn lại theo thỏa thuận mua hàng của bà Unên P nhắn tin cho bà Ubáo là hàng đã về và đang gửi từ Hải Phòng vào qua dịch vụ “Giao hàng tiết kiệm”, hai ngày sau sẽ nhận. Bà Unhấn địa chỉ tại số 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và số điện thoại 0986011400 của người nhận cho P. Ngày 12/3/2025, P sử dụng điện thoại Iphone 15 Promax truy cập vào ứng dụng “Giao hàng nhanh” tạo 01 mã vận đơn số G8EB6ALV với nội dung thông báo việc hàng từ 68 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng giao đến 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi P chụp ảnh màn hình mã vận đơn gửi cho bà U và yêu cầu chuyển số tiền còn lại là 21.000.000 đồng. Bà Utin tưởng là thật nên chuyển số tiền trên vào tài khoản của P và bị chiếm đoạt. Sau khi nhận được tiền, P thực hiện thao tác huỷ đơn giao hàng trong ứng dụng “Giao hàng nhanh”, xóa tài khoản Facebook “Phạm P” và tắt không sử dụng số điện thoại 0942975720 để chặn liên lạc với bà U. Tổng số tiền P lừa đảo chiếm đoạt của bà U là 41.000.000 đồng.

Về dân sự: Phạm Quốc P bồi thường cho bị hại bà Nguyễn Phương U số tiền 41.000.000 đồng, bị hại không có yêu cầu về dân sự và có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 147/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định: “...

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 174, Điều 38, điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc P 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án. ...”

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/12/2025 bị cáo Phạm Quốc P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Quốc P khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì. Nói lời sau cùng bị cáo xin Tòa xem xét chấp nhận kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Phạm Quốc P tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo Phạm Quốc P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức án Tòa sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với mức độ phạm tội. Tuy nhiên, về áp dụng tình tiết tăng nặng giảm nhẹ là chưa chính xác, cụ thể: bản án sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 nhưng cũng đồng thời áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác. Do vậy đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt tù, nhưng sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Thông qua việc mua hàng bằng trang mạng xã hội Facebook giữa bà Nguyễn Phương U với Phạm Quốc P trước đó, nên vào lúc 14 giờ 06 phút ngày 05/3/2025, bà Nguyễn Phương U tiếp tục sử dụng tài khoản Facebook “Nguyen Phuong Uyen” nhắn tin cho P qua tài khoản Facebook “Phạm P”, đặt mua đơn hàng trang sức thương hiệu Dior gồm: Bông tai, vòng tay và dây chuyền và gửi mẫu cho P. P nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của bà Unên truy cập vào trang mạng Dior.com xem và báo giá lại cho bà U, cụ thể: 01 (một) đôi bông tai, có giá trị 11.400.000 đồng; 01 (một) vòng tay giá 11.400.000 đồng và 01 (một) dây chuyền có giá 18.300.000 đồng, bà U đồng ý mua. P yêu cầu bà U chuyển đặt cọc 50% tổng giá trị đơn hàng là 20.000.000 đồng, bà U tin tưởng chuyển tiền và bị P chiếm đoạt tiêu xài cá nhân.

Khoảng 05 ngày sau, P tiếp tục nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền 21.000.000 đồng còn lại theo thỏa thuận đặt hàng của bà Unên P nhắn tin báo cho bà U là hàng đã về và đang gửi từ Hải Phòng vào qua dịch vụ “Giao hàng tiết kiệm”, hai ngày sau sẽ nhận, đồng thời P sử dụng điện thoại truy cập vào ứng dụng “Giao hàng nhanh” tạo 01 mã vận đơn số G8EB6ALV với nội dung thông báo việc hàng từ 68 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng giao đến 65 Lê Lợi, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi chụp ảnh màn hình mã vận đơn gửi cho bà U và yêu cầu chuyển số tiền còn lại là 21.000.000 đồng. Bà U tin tưởng là thật nên chuyển số tiền trên vào tài khoản của P và bị P

chiếm đoạt. Số tiền P 02 lần lừa đảo chiếm đoạt của bà U tổng cộng 41.000.000 đồng.

[2] Với hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Phạm Quốc P, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố Phạm Quốc P phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo làm đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[4]. Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc P xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là: bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Riêng việc áp dụng điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa phù hợp theo phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên cần điều chỉnh cho phù hợp. Xét mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt quy định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có cơ sở. Do vậy, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc P, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quốc P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 147/2025/HSST ngày 15 tháng 12 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu Vực 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Phạm Quốc P 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Bị cáo Phạm Quốc P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TANDTC; (1)
- VKSND TP .HCM; (3)
- VKSND Khu vực 6 (1)
- PV06-CATP. HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS Khu vực 6 (1)
- TAND Khu vực 6 (1)
- UBND nơi BC cư trú; (1)
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ (18).(3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trực

